

TỔNG HỢP Ý KIẾN THAM GIA GÓP Ý, GIẢI TRÌNH TIẾP THU VỀ DỰ THẢO TỜ TRÌNH, NGHỊ QUYẾT CỦA CÁC ĐƠN VỊ, UBND CÁC HUYỆN, THÀNH PHỐ

(kèm theo Công văn số /STC-QLNS ngày /8/2022 của Sở Tài chính)

STT	Tên đơn vị	Nội dung góp ý	
		Các đơn vị góp ý kiến theo đề nghị của Sở Tài chính tại:	Nội dung tiếp thu giải trình
A	Tiếp thu, giải trình ý kiến tham gia của các đơn vị, địa phương	Văn bản số 2986/STC-QLNS ngày 03/8/2022; trong đó nêu rõ: Sau ngày 11 tháng 8 năm 2022, Sở Tài chính chưa nhận được văn bản góp ý của đơn vị, địa phương, xem như các đơn vị, địa phương thống nhất với nội dung dự thảo Sở Tài chính tại Văn bản này.	
1	Cục Thuế tỉnh (tại Văn bản số 1041/CTKTU-NVDTPC ngày 10/8/2022 và Văn bản số 760/CTKTU-NVDTPC ngày 17/6/2022)	<p><u>Ý kiến tham gia:</u></p> <p>1. Tại nội dung căn cứ pháp lý Tại dự thảo ghi: Căn cứ Quản lý thuế ngày 13 tháng 06 năm 2019 Đề nghị sửa: Căn cứ Luật Quản lý thuế ngày 13 tháng 06 năm 2019.</p> <p>2. Đề nghị sửa đổi như sau: Điều 1: Quy định địa bàn hạch toán số thu ngân sách nhà nước từ nguồn thu thuế giá trị gia tăng khấu trừ theo tỷ lệ quy định là 1% trên doanh thu chưa có thuế giá trị gia tăng đối với khối lượng hoàn thành của các công trình, hạng mục công trình xây dựng cơ bản (công trình liên huyện, thành phố hoặc công trình ở huyện, thành phố khác với nơi nhà thầu đóng trụ sở) bằng nguồn vốn ngân sách Nhà nước trên địa bàn tỉnh Kon Tum như sau:</p> <p>1. Công trình xây dựng cơ bản phát sinh tại địa bàn huyện, thành phố nào (gọi chung là huyện) thì Kho bạc Nhà nước hạch toán số thu thuế giá trị gia tăng khấu trừ vào thu ngân sách Nhà nước của huyện đó. Chủ đầu tư có trách nhiệm xác định doanh thu chưa có thuế giá trị gia tăng của công trình và lập chứng từ thanh toán theo mẫu quy định tại Nghị định số 11/2020/NĐ-CP ngày</p>	<p>1. Sở Tài chính tiếp thu điều chỉnh</p> <p>2. Sở Tài chính tiếp thu điều chỉnh</p>

STT	Tên đơn vị	Nội dung góp ý	
		<p>20/01/2020 của Chính phủ gửi Kho bạc Nhà nước để khấu trừ thuế giá trị gia tăng và hạch toán thu ngân sách cho huyện nơi có công trình xây dựng.</p> <p>2. Đối với công trình xây dựng cơ bản liên huyện (do nhà thầu ngoại tỉnh và nhà thầu nội tỉnh thi công) trên địa bàn tỉnh Kon Tum:</p> <p>Trường hợp công trình nằm trên nhiều huyện thì chủ đầu tư có trách nhiệm xác định doanh thu chưa có thuế giá trị gia tăng công trình theo từng huyện và có trách nhiệm lập chứng từ thanh toán theo mẫu quy định tại Nghị định số 11/2020/NĐ-CP ngày 20/01/2020 của Chính phủ gửi Kho bạc Nhà nước để khấu trừ thuế giá trị gia tăng và hạch toán thu ngân sách cho từng huyện.</p> <p>Trường hợp công trình, hạng mục công trình xây dựng nằm trên nhiều huyện mà không xác định được doanh thu của công trình ở từng huyện thì sau khi xác định tỷ lệ 1% trên doanh thu chưa có thuế giá trị gia tăng của công trình, hạng mục công trình xây dựng, căn cứ theo tỷ lệ % giá trị đầu tư của công trình trên từng huyện trên tổng giá trị đầu tư trên địa bàn tỉnh Kon Tum để xác định số thuế giá trị gia tăng phải nộp cho từng huyện.</p>	
2	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (tại Văn bản số 1741/SLĐTBXH-HCTH ngày 12/8/2022)	<u>Ý kiến tham gia:</u> Thống nhất với nội dung dự thảo	
3	Trường Chính trị tỉnh (tại Văn bản số 236-CV/TCT ngày 6/8/2022)	<u>Ý kiến tham gia:</u> Thống nhất với nội dung dự thảo	
4	UBND huyện Đăk Tô (Tại văn bản số 1057/UBND, ngày 9/8/2022)	<u>Ý kiến tham gia:</u> Thống nhất với nội dung dự thảo	
5	Sở Nội vụ (Tại Văn bản số 1940/SNV-HCTH, ngày 9/8/2022)	<u>Ý kiến tham gia:</u> Thống nhất với nội dung dự thảo	
6	UBND huyện Tu Mơ Rông (Tại văn bản số 2131/UBND-TCKH, ngày 5/8/2022)	<u>Ý kiến tham gia:</u> Thống nhất với nội dung dự thảo	
7	UBND huyện Đăk Glei (Tại văn bản số 1503/UBND-TCKH, ngày 8/8/2022)	<u>Ý kiến tham gia:</u> Thống nhất với nội dung dự thảo	
8	UBND Thành phố Kon Tum (Tại văn bản số	<u>Ý kiến tham gia:</u> Thống nhất với nội dung dự thảo	

STT	Tên đơn vị	Nội dung góp ý	
	3391/UBND-TH, ngày 7/8/2022)		
9	Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch (Tại văn bản số 1312/SVHTTDL-HCTH, ngày 5/8/2022)	<u>Ý kiến tham gia:</u> Thống nhất với nội dung dự thảo	
10	Ban Dân tộc (Tại văn bản số 742/BCT-HCTH, ngày 4/8/2022)	<u>Ý kiến tham gia:</u> Thống nhất với nội dung dự thảo	
11	Sở Tài nguyên và Môi trường (Tại văn bản số 2153/STNMT-KHTC, ngày 4/8/2022)	<u>Ý kiến tham gia:</u> Thống nhất với nội dung dự thảo	
12	Các đơn vị, địa phương còn lại	Đến nay, Sở Tài chính chưa nhận được Văn bản góp ý được xem như thống nhất với nội dung dự thảo Nghị quyết.	
B	Tiếp thu, giải trình báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp (Tại Văn bản số 296/BC-STP ngày 09/9/2022)	<p><u>Ý kiến tham gia:</u></p> <p>1. Theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 13 Thông tư số 80/2021/TT-BTC, Kho bạc Nhà nước nơi chủ đầu tư mở tài khoản giao dịch thực hiện khấu trừ tiền thuế giá trị gia tăng để nộp vào ngân sách nhà nước theo tỷ lệ 1% doanh thu chưa có thuế giá trị gia tăng đối với khối lượng hoàn thành của các công trình, hạng mục công trình xây dựng cơ bản. Như vậy, theo quy định trên, doanh thu đối với hạng mục công trình xây dựng cơ bản thuộc đối tượng khấu trừ tiền thuế giá trị gia tăng. Vì vậy, để đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo xem xét, bổ sung doanh thu phải khấu trừ thuế giá trị gia tăng đối với hạng mục công trình xây dựng cơ bản được dự kiến tại khoản 1, khoản 2 Điều 1 dự thảo Nghị quyết.</p> <p>Trong trường hợp không bổ sung hạng mục công trình xây dựng cơ bản thuộc đối tượng khấu trừ tiền thuế giá trị gia tăng tại khoản 1, khoản 2 Điều 1 dự thảo Nghị quyết, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo ghi rõ tại chú thích của đoạn đầu Điều 1 như sau: “sau đây gọi chung là công trình liên huyện, thành phố</p>	1. Sở Tài chính tiếp thu điều chỉnh

STT	Tên đơn vị	Nội dung góp ý	
		<p><i>hoặc công trình ở huyện, thành phố khác với nơi nhà thầu đóng trụ sở”.</i></p> <p>2. Tại phần Nơi nhận đề nghị điều chỉnh tên cơ quan nhận văn bản: “<i>Văn phòng: Đoàn ĐBQH, HĐND, UBND</i>” thành “<i>Văn phòng: Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh</i>” cho chính xác. Bên cạnh đó, đề nghị xem xét loại bỏ cơ quan nhận văn bản là “<i>Chi cục Văn thư - Lưu trữ tỉnh</i>” vì cơ quan này hiện nay đã được tổ chức lại theo quy định.</p> <p>3. Liên quan đến quy định địa bàn hạch toán số thu ngân sách nhà nước từ nguồn thu thuế giá trị gia tăng công trình xây dựng cơ bản bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh, Hội đồng nhân dân tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 20/2015/NQ-HĐND ngày 25 tháng 9 năm 2015. Vì vậy, khi ban hành Nghị quyết khác để quy định về địa bàn hạch toán số thu ngân sách nhà nước từ nguồn thu thuế giá trị gia tăng công trình xây dựng cơ bản bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước thì cần xử lý các quy định khác có liên quan. Do đó, đề nghị cơ quan soạn thảo tham mưu xử lý hiệu lực đối với Nghị quyết số 20/2015/NQ-HĐND⁽¹⁾.</p> <p>4. Sở Tư pháp nhận thấy, về cơ bản dự thảo Nghị quyết đã được trình bày đúng quy định về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản quy phạm pháp luật quy định tại Chương V Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm</p>	<p>2. Sở Tài chính tiếp thu điều chỉnh</p> <p>3. Sở Tài chính tiếp thu điều chỉnh</p> <p>4. Sở Tài chính tiếp thu điều chỉnh</p>

⁽¹⁾ Sau khi Nghị quyết mới quy định địa bàn hạch toán số thu ngân sách nhà nước từ nguồn thu thuế giá trị gia tăng công trình xây dựng cơ bản bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh được ban hành, Sở Tài chính chủ trì, phối hợp các cơ quan có liên quan tham mưu UBND tỉnh xử lý Quyết định số 45/2015/QĐ-UBND ngày 09 tháng 10 năm 2015 của UBND tỉnh.

STT	Tên đơn vị	Nội dung góp ý
		<p>2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật <i>(đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ)</i> và Mẫu số 16. Nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh (quy định trực tiếp) của Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ. Tuy nhiên, việc viện dẫn văn bản đề nghị thực hiện theo đúng quy định tại Điều 75 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ <i>(sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ)</i>.</p>
C	<p>Tiếp thu, giải trình ý kiến tham gia của thành viên UBND tỉnh</p>	<p><u>Ý kiến tham gia:</u> Thống nhất với nội dung dự thảo (Tại Thông báo số 301/TB-UBND ngày 13/10/2022 Thông báo kết quả phiên họp trực tuyến Ủy ban nhân dân tỉnh với các địa phương tháng 9 năm 2022</p>